Phần A: Thực Hiện

Khảo sát hiện trạng (Tìm hiểu Gia Phả)

CÂY CÓ GỐC MỚI NỞ CÀNH SINH NGỌN NƯỚC CÓ NGUỒN MỚI BỂ RỘNG SÔNG SÂU NGƯỜI TA NGUỒN GỐC NHỜ ĐÂU CÓ CHA MỆ RỒI SAU CÓ MÌNH.

(Trích Gia phả họ Đào / Thanh Liêm / Hà Nam)

Ở Việt Nam, gia phả giữ một vai trò quan trọng trong gia đình, gia tộc và ngoài xã hội. Việc làm gia phả của người người xưa nhằm hai mục đích: trước hết, giúp người ta nhớ ngày giỗ của tổ tiên, ông bà, cha mẹ. Sau đó, là cho con cháu biết nguồn gốc gia tộc từ đâu đến đâu, họ hàng trên dưới xa gần ra sao. Nhờ có gia phả mà con cháu các đời sau mới hiểu ngọn ngành, tông chỉ nhà mình.

Người xưa quan niệm: trong một nhà một họ mà gốc rễ không tường tận, thì trong con cháu thường xảy ra những chuyên có hai cho gia đạo.

Gia phả không chỉ quan tâm đến nguồn gốc, giỗ Tết, mà nó còn chứa đựng nhiều nghĩa lý sâu xa, khuyên răn việc thiện, việc nghĩa ở đời, nhờ vậy mà trong họ giữ được tình hoà hiếu lâu dài. Gia đình là nơi thường ngày những người cùng chung máu mủ quây quần sum họp. Nhưng trong phạm vi gia đình, sợi dây thân ái đó chỉ có thể duy trì trong một giới hạn nhất định rồi tự nó sẽ phai nhạt dần khi những người trong gia đình ấy bắt đầu phân tán ra nhiều ngành. Số người trong gia đình càng đông thì con cháu không thể nào biết hết được dòng họ xa gần từ các đời trước. Do đó, chỉ có cách chép gia phả mới giúp con cháu nhớ hết tất cả mọi người đã sinh ra trước họ và đã chết trước họ bao nhiêu đời. Bởi vậy, gia phả là sợi dây liên lạc vô hình nhưng hữu hiệu nhất để cố kết hết thảy con cháu của một dòng họ lại với nhau. Mối tương quan này không những chỉ quan hệ đến con cháu ở hiện tại, mà còn quan hệ cả đến tương lai nữa.

Đi xa hơn, việc chép gia phả còn ảnh hưởng tới cả quốc gia, góp phần làm phong phú lịch sử nước nhà, bởi lịch sử quốc gia chính là lịch sử của nhiều gia đình, dòng họ đúc kết lại. Chính những nhân vật có tên tuổi lưu danh trong sử sách là nhờ vào gia phả của gia đình, họ được lưu truyền tới các thế hệ mai sau.

1. Gia phả là gì?

Gia phả: Sách ghi chép tên tuổi, tiểu sử, phần mộ, ngày giỗ... của từng người trong gia tộc, theo thứ tự các đời. Có thể nói gia phả nói lên lịch sử của một dòng họ...

* GP đã xuất hiện từ thời xa xưa ở phương Tây cũng như ở phương Đông. Ở Trung Quốc, GP đã có từ thời Chiến Quốc (với sách "Thế bản") nhưng đến thời Nguy, Tần mới phát triển mạnh.

Ở Việt Nam, năm 1026, vua Lý Thái Tổ ra lệnh biên soạn ngọc điệp, tức là GP của hoàng tộc. Các cuốn "Hoàng triều ngọc điệp" của nhà Lý, "Hoàng tông ngọc điệp" của nhà Trần, "Hoàng Lê ngọc điệp" của nhà Lê lần lượt ra đời. Bên cạnh các ngọc phả, ngọc điệp của vua chúa, các tư gia, nhất là các thế gia vọng tộc cũng biên soạn GP, tộc phả như "Văn xá Lê tộc thế phả" (do Lê Hữu Mưu biên soạn), "Hoan Châu Nghi Tiên Nguyễn gia thế phả" (do Nguyễn Nghiễm biên soạn), "Đường An Đan Loan Phạm gia thế phả" (do Phạm Đình Hổ biên soạn), vv.

Nội dung GP thường gồm hai phần: phần đầu ghi chép nguồn gốc của dòng họ, đó là phần phả kí. Tiếp theo là phần tộc hệ, lần lượt ghi chép tên huý (tên tự, tên hiệu), ngày tháng năm sinh, năm mất, chức tước, phần mộ, ngày giỗ... của từng người trong họ. Ngoài ra, còn có phần kỉ sự, ghi chép sự nghiệp, công trạng của ông tổ các đời. Để thấy rõ một cách tổng quát các chi lớn, nhỏ, xa, gần của một họ, người ta còn lập ra các phả đồ, với những hình vẽ đơn giản kèm theo tên tuổi ghi vắn tắt ở bên dưới.

Người xưa coi việc lập GP cũng như việc cúng giỗ là công việc thiêng liêng của con cháu đối với tổ tiên và dòng họ. Do đó, GP được biên soạn rất công phu và được cất giữ hết sức cẩn thận, GP là tư liệu quý để nghiên cứu lịch sử, nhất là các nhân vật lịch sử, có giá trị tham khảo đối với các ngành xã hội học, địa lí, nhân văn, di truyền học, vv.

2. Một gia phả hoàn chỉnh gồm những gì ???

Gia phả được coi là hoàn chỉnh trước hết phải là một gia phả được ghi chép rõ ràng, chữ nghĩa chân phương có ghi rõ tên người sao lục, biên soạn thuộc đời thứ mấy, năm nào, triều vua nào, căn cứ vào bản nào, tên người tục biên qua các đời cũng có cước chú rõ ràng. Đầu gia phả có lời tựa ghi được nguồn gốc xuất xứ của thủy tổ có cứ liệu thành văn hay truyền ngôn.

Mở đầu là thuỷ tổ, lần lượt đến tiên tổ các đời, nối dòng đến lớp con cháu mới sinh.

Đối với tiền nhân có các mục sau đây:

Tên: Gồm tên huý, tên tự, biệt hiệu, thụy hiệu và tên gọi thông thường theo tập quán địa phương? Thuộc đời thứ mấy?

Con trai thứ mấy của ông nào? Bà nào?

Ngày, tháng, năm sinh.

Ngày, tháng, năm mất, Thọ bao nhiêu tuối?

Mộ táng tại đâu? (có người ghi được cả nguyên táng, cải táng, di táng tại đâu? Vào tháng, năm nào?).

Học hành, thi cử, đậu đạt, chức vụ, địa vị lúc sinh thời và truy phong sau khi mất: Thi đậu học vị gì? Khoa nào? Triều vua nào? Nhận chức vị gì? năm nào?

Được ban khen và hưởng tước lộc gì? Sau khi mất được truy phong chức gì? Tước gì? (Đối với những vị hiển đạt thì mục này rất dài. Vơ: Chánh thất, kế thất, thứ thất...

Họ tên, con gái thứ mấy của ông nào, bà nào? Quê ở đâu? Các mục ngày, tháng, năm sinh; ngày, tháng, năm mất, tuổi thọ, mộ, đều ghi từng người như trên.

Nếu có thi đậu hoặc có chức tước, địa vị, được ban thưởng riêng thì ghi thêm.

Con: Ghi theo thứ tự năm sinh, nếu nhiều vợ thì ghi rõ con bà nào? Con gái thì cước chú kỹ: Con gái thứ mấy, đã lấy chồng thì ghi tên họ chồng, năm sinh, con ông bà nào, quê quán, đậu đạt, chức tước? Sinh con mấy trai mấy gái, tên gì? (Con gái có cước chú còn con trai không cần vì có mục riêng từng người thuộc đời sau).

Những gương sáng, những tính cách, hành trạng đặc biệt, hoặc những công đức đối với làng xã, họ hàng, xóm giềng...

Ngoài những mục ghi trên, gia phả nhiều họ còn lưu lại nhiều sự tích đặc biệt của các vị tiên tổ, những đôi câu đối, những áng văn hay, những bài thuốc gia truyền...đó là những tài sản quý giá mà chúng ta để thất truyền, chưa biết khai thác.

3. Theo website vietnamgiapha.com:

Hiên nay nước ta có 5 địa phương có số gia phả lớn nhất là:

Quảng Nam : 121 gia phả, Nam Định : 93 gia phả

Huế, Thái Bình: 77 gia phả

Hà Nội: 72 gia phả,

4 Địa phương có số gia phả ít nhất là : Tuyên Quang, Lào Cai, Lai Châu, bình Dương : có 1 gia phả.

4. Điều tra yêu cầu khách hàng

Câu hỏi:

- 1) Bạn nghĩ gì nếu như bạn quản lý các thành viên nội tộc bằng 1 phần mềm?
- 2) Yêu cầu của bạn về phần mềm "TRA CỨU GIA PHẢ "?...

Trả lời:

- 1) Phần lớn đều thấy rất thú vị, hay,...một số cho rằng đó là xu thế của sự phát triển với ngành CNTT
- 2) Yêu cầu phần mềm phải:
 - Giao diện dể nhìn, dễ hiểu;
 - Tốc độ nhanh;
 - Lưu được chi tiết từng thành viên cũng như nhũng thông tin của dòng họ. Ảnh của từng thành viên (nếu có)
 - Tìm được quan hệ của 2 người nhập vào;
 - In ra danh sách thành viên
 - Cập nhật tốt...

Từ việc khảo sát hiện trạng, em có ý tưởng sẽ thiết kế phần mềm TRA CÚU GIA PHẢ: Dành cho người quản lý gia phả của 1 dòng họ, phần mềm giúp tìm kiếm thông tin của thành viên, những thông tin khác của dòng họ...; Lưu trữ thông tin của thành vien cũng như của dòng họ...Có thể sửa đổi ,bổ sung thông tin... Phần mềm chỉ lưu trữ thông tin của nam thành viên, vợ và con gái sẽ được ghi trong tiểu sử

Biểu đồ phân cấp chức năng.

BIỂU ĐỒ PHÂN CẤP CHỰC NĂNG

QL USER

HELP

TRA

CÚU

GIA

PHÁ

TRA CỨU

Hiển Thị

NHẬP

THẦY GIÁO HƯỚNG DẪN: NGUYỄN MINH QUÝ SINH VIÊN THỰC HIỆN: ĐÀO THỊ ANH THƠ

Đăng kí

ĐĂNG NHẬP

TH LS

TC.TÊN

TC.Tuổi

TC.TG

TC. Đia chỉ

TC.QH

Nhập TTTV

Nhập TTDH

Chỉnh sửa

Phần mềm gồm những chức năng:

- 1. Quản lý user :chỉ người đăng kí, biết mật khẩu mới có thể sử dụng phần mềm.
- 2. Nhập: gồm những chức năng nhỏ là:
 - Nhập thông tin cho các thành viên,
 - Nhập thông tin của dòng họ
 - Chỉnh sửa (xoá, sửa, bổ sung)

3. Tra cứu:

- Tìm hiểu lịch sử dòng họ,
- Tra cứu thành viên theo tên,
- Tra cứu thành viên theo độ tuổi,
- Tra cứu thành viên theo thời gian,
- Tra cứu thành viên theo quan hệ 2 người.

4. Hiển thị:

- Hiển thị thông tin nhập vào & thông tin tra cứu.
- In Ấn.
- 1. Help: (trợ giúp tra cứu)
 - Giới thiệu các chức năng của phần mềm,
 - Cách sử dụng phần mềm,
 - Hỗ trợ các thông tin khác.

BIỂU ĐỒ LUỒNG: MỨC I

QL USER

NHẬP

U

E

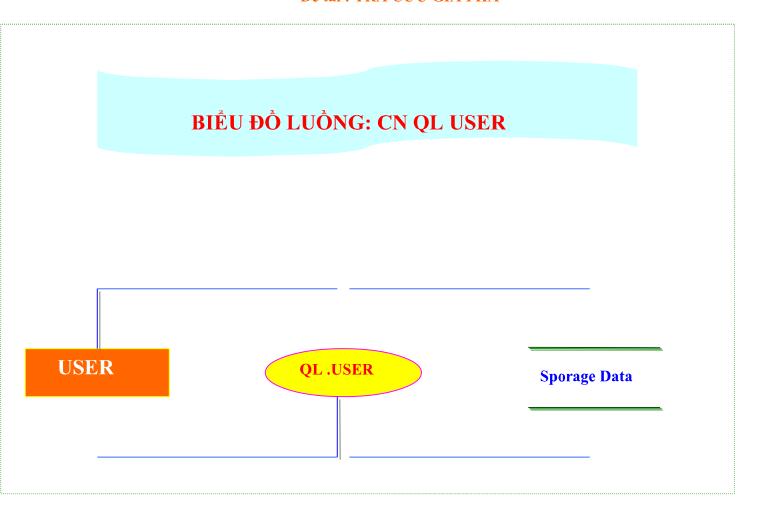
R

TRA CỨU

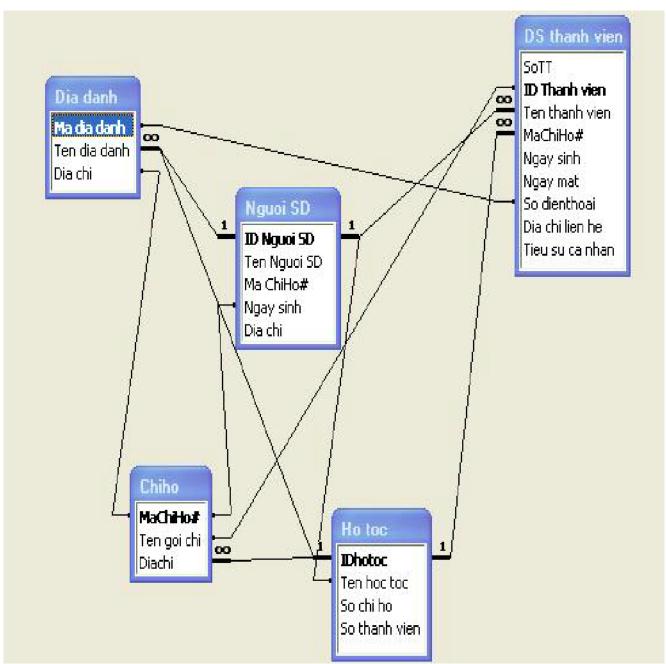
STORAGE DATA

HiểnThị

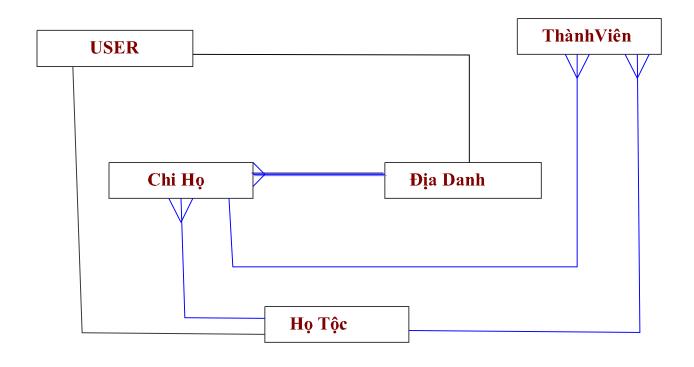
HELP



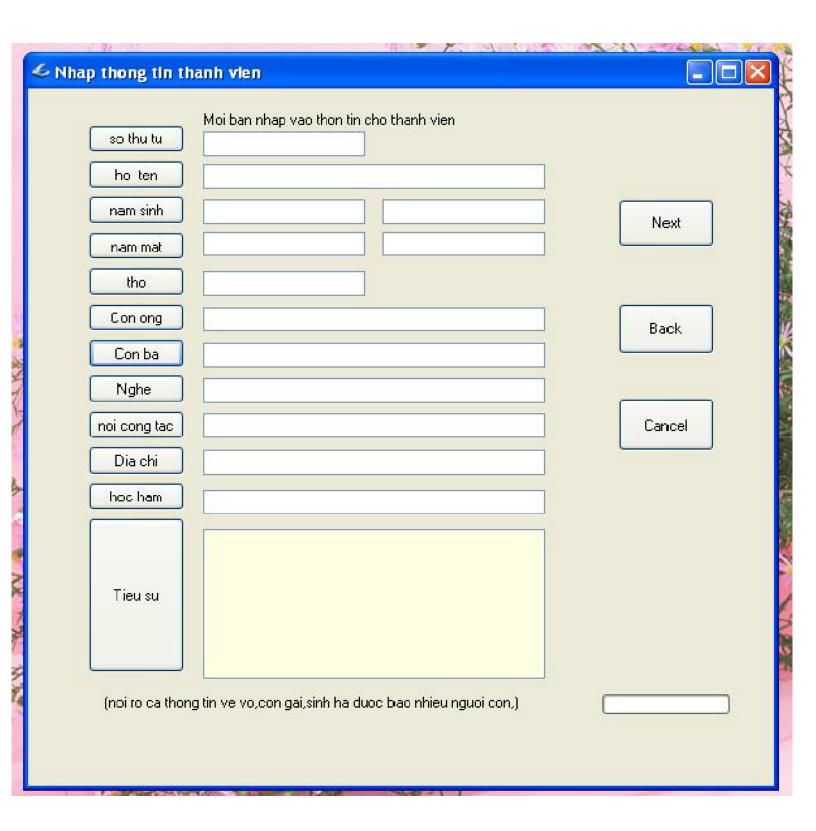
BIỂU ĐỒ LUÔNG: CN TRA CỨU TH LS TC.tên **STORAGE USER** TC.tuoi TC.TG TC.D/C TC.QH

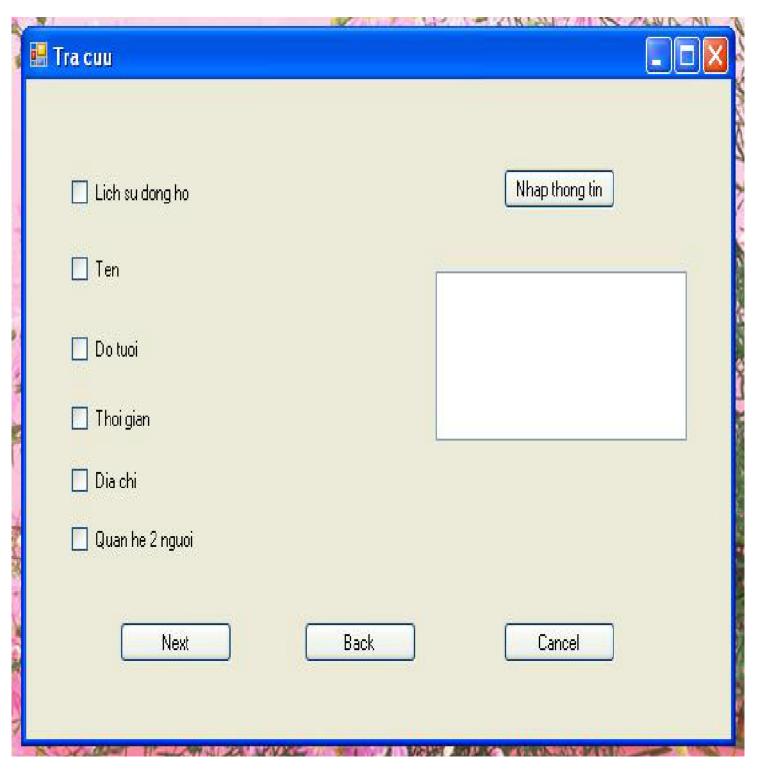


Biểu đồ Quan hệ



THIẾT KẾ FORM





1. Mô tả hoạt động của form NHẬP THÔNG TIN THÀNH VIÊN:

Nhập vào thông tin cho thành viên: số thứ tự, họ và tên, năm sinh, năm mất bao (gồm cả lịch âm và lịch dương), thọ bao nhiều tuổi, con của ông bà nào, nghề nghiệp, nơi công tác, địa chỉ, học hàm, tiểu sử. Riêng phần "tiểu sử" bao gôm thông tin của vợ (cũng bao gồm thông tin về tên tuổi, xuất than...), sinh hạ được bao nhiều người con. Con gái (thứ mấy, nều lấy chồng thì nhập cả thông tin chồng). những thành tựu đạt được khi sinh thời...

NEXT : coi như đã nhập song , nhập cho thành viên kế tiếp.

BACK: quay trở lại xem thông tin thành viên vừa nhập.

CANCEL: huỷ bỏ việc nhập, quay trở lại menu chính.

2. Mô tả hoạt động của form TRA CỨU:

User sẽ có 6 lựa chọn

- 1 . Lich sử dòng họ: Nhập vào tên đời → lịch sử dòng họ qua các đời,những mốc quan trọng của dòng họ.
- 2. Tên : nhập vào tên của 1 thành viên → thông tin những thành viên có cùng họ tên.
- 3. Độ tuổi : nhập vào số tuổi → những TV có cùng độ tuổi.
- 4. Thời gian : nhập vào 1 năm → danh sách TV sinh & tử năm đó.
- 5. Địa chỉ : nhập vào tên hoặc mã số 1 địa phương → danh sách những TV đang sinh sống trên khu vực đó.
- 6. Quan hệ 2 người : nhập vào tên 2 người → mối qua hệ của họ. NEXT : Đồng ý với yêu cầu tìm Kiếm, Hiển thị Kết quả tìm kiếm ở cửa sổ HIỆN THỊ.

BACK: Quay lai Phần lựa chọ trước.

CANCEL: Huỷ bỏ việc tra cứu, quay về menu chính.

// Bài của em dựa vào việc nghiên cứu GIA PHÁ HỌ ĐÀO ở Thanh Liêm / Hà Nam.

PHẦN B: ĐÁNH GIÁ CỦA GIÁO VIÊN
